

Số: 254 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026
Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025

- Trong năm 2025 tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới tiếp tục có nhiều biến động do tác động của xung đột vũ trang; chỉ số giá tiêu dùng CPI trong nước tăng 3,31% tác động lớn đến hành vi tiêu dùng, trong đó làm giảm nhu cầu đi lại của người dân; hoạt động vận tải tiếp tục chịu áp lực cạnh tranh cao của xe ghép, xe limousine, xe hợp đồng trả hình... dẫn đến hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn. Việc sáp nhập, thu gọn địa giới hành chính, xóa bỏ chính quyền cấp quận, huyện thực hiện chính quyền 2 cấp; sáp nhập các sở, ban ngành, cơ quan chính quyền, địa phương... việc chuyển đổi làm thay đổi một số quy trình thủ tục hành chính, trong đó có hoạt động vận tải. Năm 2025 cũng ghi nhận những diễn biến phức tạp của thời tiết, mưa bão kéo dài trong tháng 9,10/2025 với mức độ tàn phá cao và bất thường gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động vận tải, nhiều tuyến vận tải phải tạm dừng do mưa lũ, sạt lở đất.

- Các quy định mới của Pháp luật có hiệu lực trong năm 2025 tiếp tục siết chặt hoạt động vận tải hành khách tuyến cố định, tuy nhiên các chế tài xử lý và việc thực thi pháp luật đối với hoạt động vận tải còn nhiều hạn chế, tạo ra sự bất bình đẳng, gây khó khăn cho các doanh nghiệp vận tải và doanh nghiệp bến xe. Nội dung chi tiết đã được trình bày tại Báo cáo SXKD của Công ty 2025.

- Hệ thống hạ tầng bến bãi, cơ sở vật chất đã xuống cấp do sử dụng nhiều năm cần phải thường xuyên cải tạo, duy tu, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty vận tải Hà Nội. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản Trị, Ban điều hành và toàn thể các đơn vị trong Công ty, Công ty tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế, kịp thời có những giải pháp quyết liệt, sáng tạo đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, cụ thể:

- Về lượt xe: 1.750.081 lượt xe đạt 102% so với kế hoạch, trong đó lượt xe liên tỉnh là 649.724 lượt đạt 103% KH, lượt xe buýt là 1.100.357 lượt, đạt 101% KH.

- Về lượt khách: 7.785.076 lượt đạt 107 % so với kế hoạch.

- Doanh thu (trước thuế) từ SXKD đạt: 144.774.751.391 đồng, vượt 12% so với kế hoạch và tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế: 18.888.598.335 đồng, vượt 14 % so với kế hoạch và tăng 23% so với cùng kỳ năm 2024.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

1. Đặc điểm tình hình

Dự báo trong năm 2026: Hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế chính trị trên thế giới có nhiều biến động, nguy cơ xung đột vũ trang lan rộng tại khu vực Trung Đông, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn cung nhiên liệu, đẩy giá xăng dầu trong nước tăng cao, ảnh hưởng lớn đến hoạt động vận tải; vận tải hành khách tuyến cố định trong năm 2026 tiếp tục chịu áp lực cạnh tranh cao của xe hợp đồng trả hình, xe Limousine, xe tiện chuyến ...nhiều tuyến vận tải cự ly ngắn có nguy cơ biến mất. Do lượng khách tiếp tục giảm, dẫn đến kinh doanh thua lỗ, nhiều đơn vị đang đàm phán để trả quày, giảm giá thuê. Tỷ lệ lấp đầy ki-ốt trống tiếp tục giảm. Xu hướng quảng cáo tĩnh (biển quảng cáo ngoài trời) không còn hấp dẫn, ảnh hưởng lớn đến doanh thu quảng cáo của Công ty trong năm 2026. Hệ thống cơ sở vật chất ngày càng xuống cấp đòi hỏi phải thường xuyên duy tu, cải tạo sửa chữa để đảm bảo an toàn cho SXKD. Các vướng mắc trong quy định về hoạt động vận tải còn chưa thể tháo gỡ trong ngắn hạn. Việc áp dụng quy định về đơn giá dịch vụ xe ra vào bến 2255/QĐ-UBND còn nhiều khó khăn khi thực hiện do hoạt động kinh doanh của các đơn vị vận tải, các quày quán kinh doanh đang gặp nhiều khó khăn do vắng khách, việc áp dụng tăng giá toàn bộ sẽ dẫn đến nguy cơ một số đơn vị tại BXGB và BXGL xin thanh lý nốt giờ, ngừng hoạt động.

- Các nguy cơ trong ngắn hạn:

- Xung đột vũ trang tại khu vực Trung Đông có nguy cơ lan rộng, kéo dài, gây suy giảm nguồn cung xăng dầu, dẫn đến giá xăng dầu trong nước và trên thế giới tăng nhanh ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động vận tải. Kể từ thời điểm bùng phát xung đột, các doanh nghiệp vận tải đã giảm tần suất hoạt động, tăng giá vé hành khách và hệ quả là sản lượng xe ngày càng giảm mạnh hơn, tính đến thời điểm hiện tại lượng lượt xe liên tỉnh đã giảm khoảng 15%.

- Chủ trương của thành phố Hà Nội trong việc quy hoạch mở rộng Quốc lộ 1A – Lê Duẩn – Giải Phóng lên 90m sẽ thu hẹp diện tích sân quảng trường Bến xe Giáp Bát, ảnh hưởng đến diện tích sân đỗ của các tuyến buýt nội đô, phát sinh chi phí xây dựng lại hàng rào, sân bến và tổ chức giao thông trên khu vực quảng trường Bến.

- Việc hoàn thành và đưa vào hoạt động Bến xe Yên Sở trong đầu quý III năm 2026 sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD tại Bến xe Giáp Bát và của Công ty CP Bến xe Hà Nội. Nguy cơ bị điều chuyển các tuyến vận tải và đồng thời mất đi hầu hết các khu kinh doanh dịch vụ trên bến xe, đây là nguy cơ lớn ảnh hưởng đến việc hoàn thành Kế hoạch của Công ty trong năm 2026 (chi tiết tại Báo cáo Kế hoạch năm 2026).

- Chủ trương quy hoạch của thành phố sẽ di chuyển các bến xe ra ngoài vành đai 3 và chuyển đổi dần chức năng các bến xe trong vành đai 3. Việc này đồng nghĩa với Công ty sẽ phải nghiên cứu và xây dựng phương án tái cấu trúc, chuyển đổi công năng các bến xe nằm trong vành đai ba. Đây là một thách thức rất lớn đối với Công ty về tiềm lực tài chính cũng như kinh nghiệm, năng lực đối với các lĩnh vực kinh doanh mới.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2025 và tình hình chung của năm 2025. Công ty nhận định tình hình SXKD năm 2026 là năm gặp nhiều khó khăn thách thức, Công ty xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2026 có tính tiên tiến (loại trừ các yếu tố ảnh hưởng) để thực hiện mục tiêu phát triển của đơn vị.

2. Mục tiêu trọng tâm năm 2026

- Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 do Tổng công ty Vận tải Hà Nội và Đại Hội đồng cổ đông giao.

- Bám sát các diễn biến của thị trường vận tải; các tác động của tình hình thế giới và trong nước trong đó có là tình hình xung đột tại khu vực Trung đông; các quy định về thuế của Chính phủ; chủ trương của thành phố Hà Nội trong quy hoạch phát triển đô thị và luồng tuyến vận tải để kịp thời đưa ra các giải pháp trong công tác quản lý điều hành, đảm bảo mức rủi ro thấp nhất do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan đến SXKD của Công ty trong năm 2026.

- Thực hiện chủ trương của thành phố về thu phí không dùng tiền mặt, công nghệ không dùng. Công ty tiếp tục triển khai quy trình quản lý và ứng dụng công nghệ trên các bến xe đáp ứng tiến độ yêu cầu của cơ quan quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý của các bến xe

- Xây dựng phương án tái cấu trúc, chuyển đổi công năng các bến xe trong trường hợp Thành phố thực hiện di dời các tuyến xe khách liên tỉnh ra khỏi bến.

- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe, tập trung phối hợp cùng các doanh nghiệp vận tải có uy tín thương hiệu, có chất lượng phục vụ tốt, có mô hình quản trị tốt để phát triển các tuyến xe chất lượng cao.

- Tăng cường mở rộng khai thác trên các lĩnh vực Công ty có điều kiện lợi thế, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh doanh bền vững, cụ thể: Hợp tác kinh doanh dịch vụ trạm sạc xe điện; bán vé trực tuyến, hợp tác trung chuyển hàng hóa và trung chuyển hành khách...

- Tập trung đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến để thu hút hành khách đến bến, đầu tư có hiệu quả, tăng doanh thu, ưu tiên các hoạt động kinh doanh hỗ trợ cho hoạt động sản xuất vận tải. Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

- Thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và công nhân lao động.

- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh: Triển khai xây dựng nâng cấp, bổ sung các tính năng mới trên Website của Công ty nhằm hỗ trợ hành khách tra cứu trực tuyến thông tin phương tiện, luồng tuyến, mua vé và đặt chỗ qua ứng dụng; ứng dụng phần mềm vận chuyển hàng hóa và qua app mobile...

156
3 T
HAI
XE
NỘI
11-T

- Tập trung triển khai phục vụ tốt nhân dân đi lại trong các dịp Lễ, Tết. Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng kỳ nghỉ Lễ về các mặt: tổ chức vận tải, an ninh trật tự, an toàn giao thông, môi trường...

- Tiếp tục triển khai Chương trình công tác toàn khóa và Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy Công ty.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Năm 2026 là năm tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới tiếp tục có nhiều biến động, phát sinh nguy cơ mới ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế trong nước, trong đó có ngành vận tải; sự cạnh tranh gay gắt, không lành mạnh của các loại hình vận tải hành khách khác dẫn đến thị trường vận tải hành khách tuyến cố định tiếp tục suy giảm, sa sút; các yếu tố rủi ro về thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn luôn tiềm ẩn nguy cơ gây thiệt hại về tài sản và gián đoạn hoạt động SXKD của Công ty; các quy định mới của Pháp luật tiếp tục siết chặt hoạt động vận tải hành khách. Các quy định còn nhiều vướng mắc gây khó khăn cho SXKD vẫn chưa được tháo gỡ. Việc áp dụng quy định về đơn giá dịch vụ xe ra vào bến 2255/QĐ-UBND chưa thể triển khai trong bối cảnh hiện nay do đơn vị vận tải đang gặp nhiều khó khăn, việc tăng giá dịch vụ sẽ tạo thêm áp lực lên sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Trong ngắn hạn tác động của xung đột vũ trang tại Trung Đông, chủ trương quy hoạch của Thành phố về mở rộng Quốc lộ 1A, chủ trương di chuyển các bến xe ra ngoài vành đai 3 và việc hoàn thành và đưa vào hoạt động Bến xe Yên Sở trong năm 2026 sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD tại Bến xe Giáp Bát và của Công ty CP Bến xe Hà Nội

Dự báo trong năm 2026 sản lượng lượt xe tuyến cố định tiếp tục giảm, dẫn đến doanh thu giảm. Đơn giá bình quân trên lượt xe tiếp tục giảm trong năm 2026 do xu hướng xe hạ tải, doanh thu từ dịch vụ giảm do vắng khách. Trên cơ sở dự báo, Công ty xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2026 trong đó doanh thu đạt 98% so thực hiện 2025. Tuy nhiên, Công ty vẫn quyết tâm đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận (trước thuế) tăng trưởng 6,4% so với TH năm 2025.

- Về lượt xe: Lượt xe kế hoạch thực hiện là 1.744.100 lượt xe, bằng 100 % so với TH năm 2025. Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 649.724 lượt xe, bằng 99 % so với thực hiện năm 2025. Lượt xe buýt là 1.098.400 lượt, bằng 100% so với thực hiện năm 2025.

- Về lượt khách: Lượt khách thực hiện là 7.668.000 lượt, bằng 98% so với thực hiện năm 2025.

- Về doanh thu trước thuế: Doanh thu kế hoạch là 142.200.000.000 đồng, bằng 98% so với thực hiện năm 2025. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là 105.644.000.000 đồng bằng 98% so với thực hiện năm 2025 (doanh thu giảm nhanh do các DNVT chuyển đổi xe nhỏ hoạt động để giảm tiêu hao nhiên liệu, đơn giá/lượt giảm dẫn đến doanh thu vận tải giảm). Doanh thu dịch vụ là 36.556.000.000 đồng bằng 98% so với thực hiện năm 2025 (doanh thu dịch vụ giảm các hộ kinh doanh nhỏ bỏ kinh doanh, trả kiot và giảm đơn giá thuê quầy do bối cảnh kinh doanh khó khăn).

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026

4.1. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến những tác động vào công tác sản xuất kinh doanh năm 2026, Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2026
1	Sản lượng xe	lượt xe	1,744,100
2	Sản lượng khách	lượt khách	7,668,000
3	Doanh thu từ hoạt động SXKD (TT)	1000 đ	142,200,000
-	Dịch vụ vận tải	nt	105,644,000
-	Dịch vụ gia tăng	nt	36,556,000
4	Thu nhập từ hoạt động tài chính	nt	2,600,000
5	Tổng chi phí SXKD, trong đó	nt	124,700,000
-	Chi phí khấu hao		7,650,000
6	Lợi nhuận trước thuế	nt	20,100,000
7	Tổng số CBNV(NLĐ+BĐH)	người	344
8	Tổng quỹ lương CBNV (NLĐ+BĐH)	1000 đ	53.095.540
9	Lương bình quân CBNV (NLĐ+BĐH)	Đồng/người/tháng	12.862.000
10	Tỷ lệ cổ tức (%)	8%	

4.2. Kế hoạch đầu tư:

Năm 2026, Công ty triển khai các dự án đầu tư, xây dựng tại các Bến xe, như sau:

- Đầu tư hệ thống PCCC tại 3 bến xe (nếu có yêu cầu của cơ quan PCCC): Bến xe Gia Lâm, Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình để đảm bảo theo quy chuẩn của Luật PCCC.

- Đầu tư nâng công suất trạm biến áp Bến xe Giáp Bát đã có hiện tượng quá tải vào mùa hè, phục vụ nhu cầu sử dụng điện của các đơn vị thuê kinh doanh trên bến xe sau khi đưa thêm 4 phòng chờ CLC vào hoạt động.

- Đầu tư xây lắp nhà chờ trung chuyển hành khách trên 3 bến xe.
- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản lý xe ra vào bến.
- Đầu tư thay mới xe ô tô của Công ty đã hết thời gian khấu hao.

III. Giải pháp thực hiện.

1. Nhóm giải pháp tổ chức bộ máy quản lý

- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành, chấn chỉnh kỷ luật lao động nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Triển khai các giải pháp đảm bảo tinh gọn bộ máy, giảm khâu trung gian, đảm bảo số lượng lao động theo định biên lao động đã được phê duyệt;

2. Nhóm giải pháp phát triển công nghệ

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm quản trị SXKD, đầu tư nâng cấp phần mềm ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào quản lý điều hành tại các bến xe.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh: Triển khai xây dựng nâng cấp, bổ sung các tính năng mới trên Website của Công ty nhằm hỗ trợ hành khách tra cứu trực tuyến thông tin phương tiện, luồng tuyến, mua vé và đặt chỗ qua ứng dụng; ứng dụng phần mềm vận chuyển hàng hóa và qua app mobile...

3. Nhóm giải pháp phát triển hạ tầng

- Triển khai các dự án do Công ty được giao trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả đầu tư. Tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.

4. Nhóm giải pháp phát triển kinh doanh, đầu tư.

- Triển khai các ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với điều kiện lợi thế của Công ty: Hợp tác kinh doanh dịch vụ trạm sạc xe điện; bán vé trực tuyến; trung chuyển hàng hóa và trung chuyển hành khách...

- Củng cố và đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

- Phối hợp cùng các doanh nghiệp vận tải xây dựng các sản phẩm dịch vụ vận tải phù hợp, đáp ứng nhu cầu của hành khách và phù hợp với các quy định của Nhà nước.

- Đẩy mạnh các giải pháp thu hút hành khách, DNVT vào bến, trong đó chú trọng các nội dung: Nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình khuyến mãi, hậu mãi, chăm sóc khách hàng; Đầu tư kho hàng thu hút hàng hóa vào bến, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, tăng tiện ích cho khách hàng; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố nhằm tăng tính kết nối giữa hành khách với bến xe, góp phần hỗ trợ DNVT cạnh tranh với các loại hình vận tải hành khách trá hình hiện nay.

- Làm việc với các cơ quan quản lý tuyến về việc xét duyệt cho tiếp tục bổ sung xe vào các tuyến đang khai thác, bổ sung thêm tuyến khai thác; triển khai các giải pháp để thu hút xe vào bến hoạt động.

- Trên cơ sở dự kiến quy hoạch đối với các bến xe trong vành đai 3: Bến xe Giáp bát, Bến xe Gia Lâm. Công ty chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi công năng của các bến xe phù hợp với quy hoạch tương lai nhằm đảm bảo duy trì và phát triển ổn định bền vững của doanh nghiệp.

Trên đây là kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty được xây dựng chưa tính đến các yếu tố ảnh hưởng của chiến tranh, khan hiếm nhiên liệu và công tác quy hoạch, di dời bến xe. Đối với các diễn biến thị trường thực tế, Công ty sẽ có điều chỉnh trong quản trị, điều hành nhằm đạt kết quả tối ưu trong hoạt động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyên